

UBND TỈNH THANH HOÁ

SỞ Y TẾ

Số: **653** /SYT-NVY

V/v báo cáo thực trạng ứng phó
với dịch bệnh COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 20 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Giám đốc các bệnh viện công lập và ngoài công lập.

Thực hiện Công văn số 318/KCB-ĐD&KSNK ngày 18/3/2020 của Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - Bộ Y tế về việc báo cáo thực trạng ứng phó với dịch bệnh COVID-19;

Để đánh giá nhanh thực trạng ứng phó với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Corona 2019 của các bệnh viện trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở Y tế đề nghị Giám đốc các bệnh viện trong và ngoài công lập trên địa bàn tỉnh tiến hành đánh giá khả năng ứng phó với bệnh dịch COVID-19 theo biểu mẫu gửi kèm dưới đây.

Đánh giá gửi về Sở Y tế (phòng Nghiệp vụ Y) trước ngày 25/3/2020.

Nhận được Công văn này, các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./*af*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NVY_{NHP}

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Thái Hòa

BÁO CÁO
KHẢ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI BỆNH DỊCH COVID-19 TRONG CƠ SỞ KBCB

A. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở KBCB:
2. Địa chỉ:
3. Tuyến bệnh viện:
 - BV trực thuộc Bộ Y tế
 - BV tỉnh, thành phố
 - BV huyện
 - BV tư nhân
 - BV các bộ, ngành . Tên BV:.....
4. Tổng số giường kế hoạch/giường bệnh thực kê:/..... giường
5. Tổng số giường bệnh sẵn sàng cho thu dung NB COVID-19:.....
6. Tổng số giường bệnh cao nhất có thể thu dung điều trị NB:

B. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

I. Thiết lập hệ thống phòng chống dịch

7. Bệnh viện thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch: Có ; Không
8. Họ tên Trưởng ban: Chức vụ: Giám đốc ; Phó GD
9. Điện thoại của Trưởng ban:
10. Tổng số thành viên Ban phòng chống dịch: người
11. Ban chỉ đạo có các tiểu ban thành phần: Có ; Không
12. Nếu có, các tiểu ban đó là gì? Nếu không, chuyển đến Câu 13:
 - Tiểu ban chuyên môn:
 - Tiểu ban tài chính-Hậu cần:
 - Tiểu ban Truyền thông:
 - Tiểu ban khác:
13. Ban chỉ đạo quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các thành viên:
Có ; Không
14. Xây dựng, ban hành kế hoạch phòng chống dịch?
Có ; Không
15. Nếu có, trong kế hoạch có chuẩn bị các tình huống dịch?
Có ; Không
16. Bệnh viện có thành lập các đội cơ động phòng chống COVID-19:
Có ; Không

II. Thiết lập khu vực tiếp nhận, phân luồng, khám sàng lọc NB

17. Quy định rõ công/khu vực tiếp nhận, khám sàng lọc NB?
Có ; Không đầy đủ ; Không có
18. Có hệ thống biển báo, sơ đồ chỉ dẫn, phân luồng NB ngay từ cổng vào?
Có ; Không đầy đủ ; Không có

19. Có thiết lập luồng đi chuyên NB khám COVID-19 từ cổng đến bàn tiếp nhận, buồng sàng lọc đến khu cách ly?

Có : Không đầy đủ ; Không có

20. Có nhân viên chỉ dẫn người đến khám theo luồng đi chuyên từ cổng đến bàn tiếp nhận, buồng sàng lọc đến khu cách ly?

Có : Không đầy đủ ; Không có

21. Bố trí bàn tiếp nhận đề triển khai:

- Kiểm tra nhanh nhiệt độ, yếu tố dịch tễ:

- Hướng dẫn NB đeo khẩu trang, VST:

- Hướng dẫn NB đến buồng khám sàng lọc:

22. Khu vực khám sàng lọc bảo đảm thoáng khí, cho phép NB chờ khám cách nhau ít nhất 1 (một) mét:

Có : Không đạt yêu cầu ; Không có

23. Buồng khám sàng lọc riêng biệt, chỉ có 1 bàn khám trên 1 buồng?

Có ; Có nhưng bố trí nhiều bàn ; Không

24. Có đầy đủ cơ sở phương tiện phòng hộ cá nhân, vật tư, thiết bị phục vụ khám sàng lọc NB COVID-19?

Có : Không đạt yêu cầu ; Không có

III. Thiết lập khu vực cách ly

25. Bệnh viện có thiết lập khu vực cách ly không?

- Có, là khu vực cách ly điều trị:

- Có, là khu vực cách ly tạm thời trước khi chuyển NB đến cơ sở thu dung điều trị COVID-19:

- Không:

26. Nếu có khu vực cách ly điều trị, được bố trí ở khoa nào?

Khoa Hồi sức tích cực/Hồi sức cấp cứu: ; Khoa Truyền nhiễm:

27. Được thiết kế 3 vùng riêng biệt (Hành chính, sàng lọc, cách ly)?

Có Không

28. Có bảng hướng dẫn phân biệt từng vùng trong khu vực cách ly rõ ràng?

Có Không

29. Có phân chia 3 loại NB vào các buồng khác nhau: NB nghi nhiễm, NB thể nhẹ, NB thể nặng?

Có Không

30. BV có kế hoạch bố trí NB điều trị nhiễm COVID-19 trong phòng riêng không?

Có Không

31. Nếu xếp NB COVID-19 chung phòng, khoảng cách giữa các giường bệnh trên 2m?

Có Không

32. Có buồng tắm cho NVYT làm việc trong khu cách ly không?

Có Không

33. Có buồng tắm riêng cho NB trong khu cách ly không?

Có Không

34. Trang bị đủ phương tiện phòng hộ sẵn sàng sử dụng được ngay khi cần (Khẩu trang, áo choàng, găng tay, mũ, kính bảo hộ...)?
 Có ; Có không đầy đủ ; Không
35. Buồng/khu vực cách ly có được bố trí buồng/khu vực đệm?
 Có Không
36. Có đầy đủ các điểm vệ sinh tay bằng dung dịch có chứa cồn và vệ sinh tay bằng nước và xà phòng ở vị trí thuận tiện cho nhân viên y tế.
 Có đầy đủ ; Có, không đầy đủ Không
37. Buồng cách ly điều trị người nhiễm COVID-19 có thông khí loại gì?
 Thông khí tự nhiên ; Thông khí cơ học, áp lực âm: ; Thông khí hỗn hợp:
38. Có buồng cách ly áp lực âm để bố trí điều trị cách ly người bệnh nhiễm COVID-19 không?
 Có ; Đang xây dựng ; Không
39. Buồng cách ly có hệ thống thông khí (áp lực âm, tự nhiên, phối hợp) đạt tối thiểu thông khí 12ACH/giờ?
 Có đầy đủ Có không đạt đầy đủ Không
40. Bệnh viện có kế hoạch chi tiết phục vụ ăn uống cho người bệnh và những người cách ly tại bệnh viện?
 Có Không
41. Có nơi thu gom dụng cụ bẩn tại buồng/khu vực cách ly?
 Có . Không
42. Có lịch vệ sinh bề mặt môi trường với tần suất ít nhất 2 lần/ngày và khi đột xuất.
 Có . Không
43. Có hệ thống bộ đàm liên lạc bên trong và bên ngoài khu cách ly bằng bộ đàm không?
 Có . Không
44. Có hệ thống camera theo dõi các buồng bệnh không?
 Có . Không

IV. Trang thiết bị phòng hộ:

Chủng loại	Số lượng dự trữ	Số lượng hiện có	SL sắp có (đã có nguồn cung)
Găng tay rửa bằng cao su, dùng nhiều lần			
Găng khám bệnh, dùng 01 lần			
Găng tay vô khuẩn			
Găng tay dài			
Bộ quần áo chống dịch dùng 01 lần: theo tiêu chuẩn Châu Âu: EN 13795-2011; hoặc tiêu chuẩn Mỹ: ASTM F2407-06; hoặc tương đương			
Tạp dề chống thấm			
Khẩu trang y tế theo tiêu chuẩn Mỹ ASTM F2100-11; hoặc tiêu chuẩn Châu Âu			

